

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH BA  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HS-ST  
Ngày 28/11/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

**Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vũ  
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Tuấn  
Ông Phạm Mạnh Cường

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Duyên, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017, tại trụ sở. Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/TLST-HS ngày 10/11/2017 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Ngọc Đ - Sinh năm 1967 (có mặt).**

- Nơi ĐKKHKT: Thôn 16 xã B, huyện Đ, tỉnh P.
- Chỗ ở: thôn 16, xã B, huyện Đ, tỉnh P.
- Dân tộc: Kinh ; - Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do
- Con ông: Nguyễn Ngọc B - SN 1938, - Con bà: Nguyễn Thị M (đã chết).
- Vợ: Doãn Thị H - SN 1972, - Có 02 con, lớn sinh 1991, nhỏ sinh 1993.
- Tiền án: Bản án số: 32/2015/HSST, ngày 28/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào tháng 1/2017.
- Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Ba.

**2. Nguyễn Thị Thúy H - Sinh năm 1983(có mặt).**

- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu 15 xã Y, huyện T, tỉnh P.
- Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do
- Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết).- Con bà: Nguyễn Thị B - SN 1960,
- Chồng: Trần Ngọc S – SN 1973, hiện chấp hành án tại trại giam Q.
- Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại khu 15 xã Y, huyện T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- 1/ Nguyễn Mạnh H - SN 1981 (vắng mặt không có lý do).
- Nơi ĐKNKTT; Khu 1 xã Y, huyện T.

2/ Nguyễn Văn T - SN 1988(vắng mặt không có lý do).  
- Nơi ĐKNKTT: Khu 4 xã Y, huyện T.

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ; Nguyễn Thị Thúy H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10h50' ngày 10/6/17, tại khu vực nghĩa trang L thuộc khu 1 xã Đ, huyện T, tỉnh P, Công an huyện Thanh Ba phát hiện, kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Mạnh H - SN 1981, trú tại khu 1 xã Y, huyện T và Nguyễn Văn T - SN 1988, trú tại khu 4 xã Y, huyện T. Quá trình kiểm tra H tự giác nhặt từ dưới bãi đất chỗ H và T ngồi và giao nộp 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ở hai mặt, mở ra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. H và T khai nhận đó chính là heroin mua của Nguyễn Thị Thúy H- SN 1983 trú tại khu 15 xã Y, huyện T, với giá 470.000đ, địa điểm mua bán diễn ra tại nhà mẹ đẻ của H là bà Nguyễn Thị B - SN 1960 ở khu 13 xã Y, huyện T, H và T đang định sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra nên đã tự giác giao nộp.

Tại nơi H nhặt gói ma túy, Công an huyện Thanh Ba đã thu giữ 02 xi lanh nhựa loại 3cc chưa qua sử dụng, 02 ống thuốc tân dược NOVOCAIN. Thu giữ trên người của H: 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1110i bên trong lắp sim số 01636.xxx.xxx; thu giữ trên người T: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J3 màu vàng lắp sim số 01648.xxx.xxx và 100.000đ(Một trăm nghìn đồng).

Công an huyện Thanh Ba đã lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ở hai mặt, mở ra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nêu trên(niem phong trong phong bì đánh số 01).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Thị Thúy H tại khu 15 xã Y, huyện T, quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ:

- Tại bên trong túi đựng vợt cầu lông màu đen nhãn hiệu VIN VIN treo trên móc áo phía sau tủ gỗ kê ở sân cạnh tường nhà vệ sinh: 01 lọ nhựa màu trắng có tem nhãn Vitamin B6, bên trong có 05 gói nhỏ bằng nilon màu hồng, bên trong lớp nilon của mỗi gói đều có lớp giấy màu trắng có dòng kẻ ở cả hai mặt, mở ra bên trong lớp giấy có chứa chất bột, cục màu trắng nghi là ma túy heroin(được niêm phong trong phong bì đánh số 02).

- Tại ngăn trên cùng của tủ nhựa kê tại gian buồng ngủ của H: 01 chứng minh nhân dân số 131614892 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 bên trong lắp sim số: 0967.xxx.xxx và số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Nguyễn Thị Thúy H khai nhận chất bột cục màu trắng bên trong 05 gói nhỏ đã bị thu giữ là ma túy heroin, về nguồn gốc số ma túy đã bán cho H và số ma túy đã bị thu giữ là do H mua của Nguyễn Ngọc Đ - SN 1967, trú tại thôn 16 xã B, huyện Đ, tỉnh P.

Công an huyện Thanh Bã đã triệu tập Nguyễn Ngọc Đ đến làm việc, tại Công an huyện Thanh Ba Đ tự giác lấy từ túi quần phía trước bên trái giao nộp 02 gói nhỏ có đặc điểm: 01 gói được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng, có dòng kẻ ở

cả hai mặt, mở ra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 gói nhỏ bên ngoài bằng nilon màu trắng, hàn kín 03 cạnh, một cạnh còn lại có khuy bấm, mở ra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong trong phong bì đánh số 01). Công an huyện Thanh Ba đã thu giữ trên người Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 lắp sim số 0912.xxx.xxx và số tiền 1.270.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Ngọc Đ ở thôn 16 xã B, huyện Đ, tỉnh P, quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ:

- Tại hộc đầu tủ bạt kê ở hành lang tầng hai: 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, có nhiều sọc kẻ màu xanh, đồ bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ở cả hai mặt, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, (được niêm phong trong phong bì đánh số 02); 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bịt kín bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (bì đánh số 03);

- Tại dưới gầm tủ bạt kê ở hành lang tầng hai: 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (bì đánh số 04);

- Tại nóc tủ gỗ ép hai buồng trong buồng giáp giường ngủ tầng hai: 01 cân điện tử màu đen.

Ngày 11/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của H, T và H được niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu bì số 01 và bì số 02. Tại bản kết luận giám định số: 592/KLGĐ, ngày 11/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*“Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 01 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 0,0945 gam (Không phải không chín bốn năm gam, không kể bao bì) có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 0,0945 gam mẫu là 63,083%.*

*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 02 gửi giám định có khối lượng là 0,8366 gam (Không phải tám ba sáu sáu gam, không kể bao bì), có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 0,8366 gam mẫu là 62,203%”.*

Ngày 15/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ được niêm phong trong 04 phong bì ký hiệu bì số 01, bì số 02, bì số 03 và bì số 04. Tại bản kết luận giám định số: 615/KLGĐ, ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*“Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 01 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 1,0808 gam (Một phẩy không tám không tám gam, không kể bao bì), có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 1,0808 gam mẫu là 49,117%.*

*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 02 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 3,2110 gam (Ba phẩy hai một một không gam, không kể bao bì), có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 3,2110 gam mẫu là 51,229%.*

*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 03 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 1,4340 gam (Một phẩy bốn ba bốn không gam, không kể bao bì), có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 1,4340 gam mẫu là 51,070%.*

*Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu bì số 04 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 1,0824 gam (Một phẩy không tám hai bốn gam, không kể bao bì), có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hàm lượng có trong 1,0824 gam mẫu là 54,920%”.*

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận như sau:

Do bản thân là có nhu cầu mua ma túy heroin về để sử dụng cho bản thân nên khoảng 9h ngày 10/6/2017 H và T điện thoại rủ nhau góp tiền mua ma túy heroin về để sử dụng, Tuấn bảo H cứ bỏ tiền ra mua ma túy trước và khi sử dụng T sẽ góp 100.000đ, H đồng ý. Khoảng 10h cùng ngày H sử dụng số điện thoại 01636.xxx.xxx gọi vào số điện thoại của H là 0967.xxx.xxx để hỏi mua 500.000đ tiền ma túy heroin, H đồng ý và hẹn gặp H tại nhà mẹ đẻ của mình là bà Nguyễn Thị B - SN 1960 ở khu 13 xã Y, huyện T. Khi gặp nhau tại gian phòng khách nhà bà B, H ném lại gần chỗ H đang ngồi 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng, H tin tưởng đó là ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm lấy đút vào túi quần phía bên phải đang mặc và đưa cho H số tiền 470.000đ và nói “đây có bốn trăm bảy mươi nghìn, còn thiếu ba chục”, H cầm tiền và không nói gì. Sau khi mua được ma túy H đến hiệu thuốc của chị Nguyễn Thị Y - SN 1978 ở khu 12 xã Y, huyện T mua 02 xi lanh nhựa loại 3ml và 02 ống thuốc tân dược NOVOCAIN để sử dụng ma túy, sau đó H gọi điện thoại hẹn T tại nghĩa trang L để cùng sử dụng ma túy. Tại nghĩa trang L khi H và T đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Thanh Ba kiểm tra phát hiện thu giữ.

Nguyễn Thị Thúy H khai nhận bản thân đã bán ma túy heroin cho H 01 lần như đã nêu trên, nguồn gốc số ma túy là do H đã mua ma túy heroin của Đ 02 lần vào ngày 02/6/2017 và ngày 05/6/2017, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 19h ngày 02/6/2017 H đi xe ôm của một người không quen biết đến khu vực ngã ba C thuộc thôn 16 xã B, huyện Đ, tỉnh P, rồi sử dụng số điện thoại 0967.xxx.xxx gọi vào số điện thoại: 0912.xxx.xxx của Đ và nói “anh Đ à, em là H vợ của anh S. Anh có hàng không để cho em một chỉ”, Đ trả lời “để anh xem còn không đã”, H nói “em chờ ở ngoài đường”, Đ nói “ừ” rồi tắt điện thoại. Khoảng 20 phút sau Đ ra gặp H và nói “chỗ này không đủ một chỉ đâu, anh lấy hai triệu rưỡi”, H đồng ý và đưa cho Đ 2.500.000đ, Đ cầm tiền và đưa cho H 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, H cầm gói giấy trên rồi đi xe ôm về nhà. Số ma túy này H đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần thứ hai: Khoảng 19h ngày 05/6/2017 H gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua ma túy, H nói “để cho em tám triệu”, Đ trả lời “vẫn chỗ cũ nhé”. Đến khoảng 21h cùng ngày H đến địa điểm đã hẹn thuộc thôn 16 xã B, huyện Đ, tỉnh P để mua ma túy, khoảng 21h30’ thì Đ đi bộ ra gặp H. Tại đây H đưa cho Đ 8.000.000đ, Đ cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài là giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H

mang về nhà sử dụng một phần ma túy cho bản thân, phần còn lại chia ra làm 06 gói nhỏ, 01 gói H đã bán cho H vào ngày 10/6/2017 với giá 500.000đ (H còn nợ lại 30.000đ), 05 gói ma túy còn lại H khai mục đích tàng trữ để sử dụng và bán lại để kiếm lời nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì bị Công an huyện Thanh Ba thu giữ.

Nguyễn Ngọc Đ khai nhận việc mua bán ma túy với H diễn ra 02 lần đúng như H đã trình bày. Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho H, số ma túy đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra và số ma túy đã bị thu giữ khi Công an huyện Thanh Ba tiến hành khám xét khẩn cấp Đ khai mua của Nguyễn Đức C - SN 1984, trú tại khu T, thị trấn Đ, tỉnh P. Mục đích Đ tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời khi có người hỏi mua.

Ngoài ra Đ còn khai nhận vào tháng 4/2017, Đ có 02 lần mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại khu vực trước của ga Y thuộc phường H, thành phố Y, tỉnh Y để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên qua xác minh chưa làm rõ được nhân thân của người đàn ông nêu trên.

Quá trình điều tra và tiến hành đối chất các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 54/KSĐT ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thị Thúy H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKS tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, q khoản 1 Điều 46 BLHS: Xử phạt Nguyễn Thị Thúy H từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS: Xử phạt Nguyễn Ngọc Đ từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Không phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.*

#### **XÉT THẤY:**

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Ngọc Đ; Nguyễn Thị Thúy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết quả giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/6/2017 và ngày 05/6/2017 Nguyễn Ngọc Đ đã hai lần bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy H. Ngày 10/6/2017 Nguyễn Thị Thúy H bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H - SN 1981, trú tại khu 1 xã Y, huyện T và Nguyễn Văn T - SN 1988, trú tại khu 4 xã Y, huyện T. Đồng thời Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Thị Thúy H còn tàng trữ ma túy để bán và sử dụng cho bản thân đến mức phải truy tố. Như vậy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của VKSND huyện Thanh Ba truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ma túy là hiểm họa của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm loại trừ nhưng tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy vẫn diễn ra phức tạp là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn và tội phạm khác. Nguyễn Ngọc Đ; Nguyễn Thị Thúy H tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là đi ngược với chính sách chung. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật ở mức độ nghiêm trọng nên cần phải xử phạt nghiêm minh.

Căn cứ pháp luật để quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có 1 tiền án tại bản án số 32/2015/HSST ngày 28/5/2015 bị TAND huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành hình phạt xong tháng 01/2017. Theo quy định của pháp luật thì lần phạm tội này của Nguyễn Ngọc Đ là “Tái phạm” do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Do tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt về sau. Quá trình điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị Thúy H, quá trình điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đã giúp đỡ Cơ quan điều tra huyện Thanh Ba trong đấu tranh phát hiện tội phạm, được Cơ quan điều tra xác nhận và có văn bản đề nghị, vì vậy cần áp dụng điểm q khoản 1 Điều 46 để giảm nhẹ cho bị cáo.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông lái xe ôm H khai đã chở H đi mua ma túy của Đ trong hai ngày 02/6/2017 và ngày 05/6/2017, qua xác minh chưa xác định được là ai và ở đâu nên tách riêng tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ hai lần tại khu vực ga Y, thuộc phường H, thành phố Y, qua xác minh chưa xác định được là ai và ở đâu nên tách riêng tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Đức C - SN 1984, trú tại khu T, thị trấn Đ, tỉnh P hiện tại không có mặt tại địa phương, vì vậy Công an huyện Thanh Ba tách riêng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Văn T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Nguyễn Thị B - SN 1960, trú tại khu 13 xã Y, huyện T, tỉnh P, quá trình H bán ma túy cho H vào ngày 10/6/2017 diễn ra tại nhà ở của bà B, tuy nhiên bà B không biết việc mua bán ma túy diễn ra tại nhà của mình nên CQĐT không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 100.000đ và chiếc điện thoại SAMSUNG J3 lắp sim số 01648.xxx.xxx thu giữ trên người của Nguyễn Văn T, T khai nhận số tiền

100.000đ T mang theo để góp tiền mua ma túy để sử dụng chung đối với H, chiếc điện thoại SAMSUNG J3 lắp sim số 01648.xxx.xxx dùng vào việc liên lạc với H để trao đổi việc góp tiền mua ma túy. Vì vậy cần tịch thu sung công.

Đối với chiếc điện thoại NOKIA 1110i lắp sim số 01636.xxx.xxx thu giữ của H, H khai nhận sử dụng vào việc liên lạc với T để trao đổi việc góp tiền mua ma túy và H sử dụng để liên lạc với H để mua ma túy của H. Vì vậy cần tịch thu sung công

Đối với số tiền 1.100.000đ và chiếc điện thoại NOKIA 1280 lắp sim số 0967.xxx.xxx thu giữ của H, H khai nhận: Trong số tiền 1.100.000đ bị thu giữ có 470.000đ là tiền bán ma túy cho H, số tiền còn lại do H lao động tích cóp mà có được, không sử dụng vào việc mua bán ma túy; chiếc điện thoại NOKIA 1280 lắp sim số 0967.xxx.xxx H sử dụng để liên lạc mua ma túy của Đức 02 lần và liên lạc để bán ma túy cho H. Vì vậy cần tịch thu sung công

Đối với chiếc điện thoại NOKIA 105 lắp sim số 0912.xxx.xxx và 01 cân điện tử thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ, Đ khai nhận: chiếc điện thoại NOKIA 105 lắp sim số 0912.xxx.xxx là sử dụng để liên lạc mua bán ma túy với H, C chiếc cân điện tử Đ dùng để cân ma túy mua của C. Vì vậy cần tịch thu sung công và tiêu hủy chiếc cân.

Số tiền 1.270.000đ là tiền của do lao động mà có, không sử dụng vào việc phạm tội nên tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Số tiền bán ma túy của Đ cho H cần thu hồi để tịch thu sung công.

Số tiền bán ma túy của H cho H cần thu hồi để tịch thu sung công. Số tiền giao dịch bất hợp pháp còn thiếu của H cần thu hồi để tịch thu sung công.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ; Nguyễn Thị Thúy H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Ngọc Đ.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p; q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Thị Thúy H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Áp dụng điều 41 BLHS:

Tịch thu để sung công của Nguyễn Văn T số tiền 100.000 đồng (có trong số tiền theo biên bản bàn giao vật chứng) và chiếc điện thoại SAMSUNG J3 lắp sim số 01648.xxx.xxx.

Tịch thu của để sung công của Nguyễn Mạnh H chiếc điện thoại NOKIA 1110i lắp sim số 01636.xxx.xxx. Thu hồi để tịch thu sung công của Nguyễn Mạnh H 30.000 đồng.

Tịch thu của để sung công của Nguyễn Thị Thúy H 470.000 đồng và chiếc điện thoại NOKIA 1280 lắp sim số 0967.xxx.xxx. Trả lại cho Nguyễn Thị Thúy H

640.000 đồng, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (có trong số tiền theo biên bản giao vật chứng).

Tịch thu của để sung công của Nguyễn Ngọc Đ chiếc điện thoại NOKIA 105 lắp sim số 0912.307.374.

Thu hồi để tịch thu sung công của Nguyễn Ngọc Đ 10.500.000 đồng. Tạm giữ của Nguyễn Ngọc Đ số tiền 1.270.000 đồng (có trong số tiền theo biên bản giao vật chứng) để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 02 xi lanh nhựa loại 3cc chưa qua sử dụng; 02 ống thuốc tân dược NOVOCAIN; 01 chiếc cân điện tử màu đen đã cũ; 01 bì niêm phong số 592, ngày 11/6/2017 của phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc, mặt trước ghi mẫu trả theo quyết định TCGĐ số 121, ngày 11/6/2017, mặt sau có 3 chữ ký của giám định viên và 05 hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc tại vị trí các mép dán; 01 bì niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc, mặt trước ghi mẫu trả theo quyết định TCGĐ số 124, ngày 15/6/2017, mặt sau có 4 chữ ký của giám định viên và 07 hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc tại vị trí các mép dán.

Trả lại cho Nguyễn Thị Thúy H 01 CMND số 131614892 do CA tỉnh Phú Thọ cấp ngày 16/6/2014 mang tên Nguyễn Thị Thúy H;

Tạm giữ 2.470.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) để bảo đảm thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2017)

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện
- THADS huyện
- Công an huyện
- Bị cáo, NLQ
- THAHS
- Lưu HS - VP

**Nguyễn Quang Vũ**